

Số: 1561/QĐ-CDKTCN

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình đào tạo nghề Kế toán trình độ cao đẳng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 1867/QĐ-CDKTCN ngày 24/12/2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 289/QĐ-CDKTCN ngày 13/3/2019 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc ban hành Quy định về Quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo, giáo trình đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp;

Xét đề nghị của Ông Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chương trình đào tạo nghề Kế toán, trình độ cao đẳng.

(có chương trình đào tạo kèm theo)

Điều 2. Quyết định này được áp dụng đối với các khóa học tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang từ năm học 2023 – 2024.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT (3b).

HIỆU TRƯỞNG

ThS. Nguyễn Văn Lực

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1561/QĐ-CDKTCN ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)

Tên nghề: Kế toán

Mã nghề: 6340301

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Loại hình đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương

Thời gian đào tạo: 3 năm

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

- Chương trình đào tạo Cao đẳng Kế toán trang bị và cung cấp cho sinh viên những nền tảng kiến thức trong lĩnh vực kinh tế và tài chính kế toán như: Soạn thảo văn bản, Lý thuyết tài chính tiền tệ, Phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp, Phân tích hoạt động kinh doanh, Kế toán tài chính, Kế toán xây dựng cơ bản, Kế toán thương mại dịch vụ, Kế toán hành chính sự nghiệp, Thuế, Thực hành kế toán, Ứng dụng phần mềm kế toán...Giúp cho các em có nền tảng kiến thức, kỹ năng vững chắc tự tin đáp ứng được công việc, ứng tuyển vào các vị trí việc làm liên quan tại các đơn vị, tổ chức.

- Sau khi kết thúc khoá học, sinh viên sẽ đi thực tập thực tế tại các đơn vị, tổ chức qua đó giúp sinh viên hệ thống hoá và tổng hợp những kiến thức đã học để bước đầu nghiên cứu vận dụng kiến thức lý luận vào thực tế đồng thời nhận thức đầy đủ vai trò của kế toán, xây dựng tác phong làm việc của người làm công tác kế toán và có kỹ năng thực hành, giải quyết những vấn đề thực tiễn khi ra trường công tác.

- Sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong một số công việc chuyên môn của ngành, nghề.

- Trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng, nhận thức về sử dụng tài nguyên thiên nhiên tiết kiệm hiệu quả và bảo vệ môi trường, về khởi nghiệp và cuộc sống số;

- Người học sau khi tốt nghiệp đạt năng lực ngoại ngữ bậc 2/6 theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Kiến thức:

Trang bị các kiến thức cần thiết về pháp luật kinh tế – xã hội, tài chính – tiền tệ, trách nhiệm và nghĩa vụ thuế với Nhà nước:

- + Vận dụng được kiến thức tin học, ngoại ngữ trong công tác kế toán;
- + Hiểu rõ quy trình tổ chức công tác kế toán phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp;
- + Biết được đầy đủ các quy trình thực hiện thanh toán tiền tệ;
- + Xác định được các loại hóa đơn, chứng từ và phương pháp lập;
- + Hệ thống được các công thức tính toán đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản và nguồn vốn;
- + Liệt kê được các phương pháp đánh giá tình hình tài chính của đơn vị, tổ chức;
- + Ứng dụng được phương pháp tính giá, phân bổ, kết chuyển;
- + Ghi nhớ đầy đủ phương pháp hạch toán kế toán theo chuẩn mực kế toán;
- + Thực hiện được đầy đủ các phương pháp sửa sai kế toán;
- + Vận dụng được đầy đủ kiến thức lập dự toán, các loại dự toán cần lập;
- + Ghi nhớ đầy đủ phương pháp pháp lập, luân chuyển chứng từ, sổ sách, báo cáo tài chính;
- + Hiểu rõ được các loại tờ khai thuế, phương pháp lập từng loại tờ khai thuế đúng quy định của luật thuế.

- Kỹ năng:

- + Lập được các văn bản, chứng từ cần thiết cho công tác kế toán theo đúng quy định;
- + Tính toán, đánh giá được các tiêu chí về tình hình sử dụng tài sản và nguồn vốn;
- + Thực hiện tính chính xác các loại thuế theo quy định;
- + Đánh giá, phân tích tình hình tài chính của đơn vị, tổ chức;
- + Thực hiện thành thạo phương pháp phân bổ, kết chuyển;
- + Tính giá thành thạo, chính xác;
- + Lập được các dự toán báo cáo cần thiết;
- + Lập được chứng từ, sổ sách, báo cáo tài chính theo đúng quy định;
- + Lập được các tờ khai thuế đúng quy định của luật thuế;
- + Lập bảng biểu chi tiết, tổng hợp kế toán trên Microsoft Excel
- + Sửa sai kế toán đúng quy định;
- + Cung cấp thông tin cho các cơ quan liên quan;
- + Tổ chức được công tác tài chính kế toán phù hợp với từng doanh nghiệp;
- + Thiết lập mối quan hệ với ngân hàng, các tổ chức tín dụng và các cơ quan quản lý chức năng.
- + Sử dụng thành thạo phần mềm hỗ trợ kê khai thuế và tiếp cận nhanh các phần mềm kế toán mà đơn vị áp dụng.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- + Chấp hành nghiêm nội quy, quy định làm việc của doanh nghiệp;
- + Tuân thủ theo đúng chế độ kế toán hiện hành;
- + Tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp: Trung thực, thật thà, chăm chỉ, cẩn thận, chính xác;
- + Có đủ sức khoẻ, năng lực đáp ứng công việc;
- + Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm;
- + Tự chịu trách nhiệm về công việc của mình theo nguyên tắc nghề;
- + Có ý thức học tập, rèn luyện và nâng cao trình độ chuyên môn;
- + Thường xuyên cập nhật thông tư, chế độ kế toán ban hành.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- + Làm kế toán tại các doanh nghiệp sản xuất, thương mại, kinh doanh dịch vụ và các doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu;
- + Làm kế toán tại các đơn vị hành chính sự nghiệp;
- + Có khả năng tự tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn.

2. Khối lượng kiến thức tối thiểu và thời gian khoá học:

Số lượng môn học, mô đun:	27	MH/MĐ
Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học:	102	tín chỉ
Khối lượng các môn học chung/đại cương:	435	giờ
Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn:	2075	giờ
Khối lượng lý thuyết:	651	giờ
Khối lượng thực hành, thực tập, thí nghiệm:	1744	giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MH	Tên môn học, môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung	22	435	157	255	23
MH01	Giáo dục chính trị	4	75	41	29	5
MH02	Pháp luật	2	30	18	10	2
MH03	Giáo dục thể chất	3	60	5	51	4
MH04	Giáo dục quốc phòng và an ninh	4	75	36	35	4
MH05	Tin học	3	75	15	58	2

MH06	Tiếng Anh	6	120	42	72	6
II	Các môn học, mô đun chuyên môn	60	1275	454	729	92
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	7	120	48	64	8
MH07	Soạn thảo văn bản	2	30	12	16	2
MH08	Lý thuyết tài chính tiền tệ	2	30	12	16	2
MH09	Lý thuyết kế toán	3	60	24	32	4
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn	53	1155	406	665	84
MH10	Thống kê doanh nghiệp	2	45	18	24	3
MH11	Phân tích hoạt động kinh doanh	2	45	18	24	3
MH12	Thuế	3	60	24	32	4
MH13	Tài chính doanh nghiệp	4	90	36	50	4
MH14	Kế toán tài chính 1	5	120	52	60	8
MH15	Kế toán tài chính 2	4	90	36	50	4
MH16	Kế toán thương mại dịch vụ	3	60	24	32	4
MH17	Kế toán xây dựng cơ bản	3	45	18	24	3
MH18	Kế toán hành chính sự nghiệp	4	75	30	40	5
MH19	Kế toán quản trị	3	60	24	32	4
MĐ20	Tin học kế toán	3	60	12	40	8
MĐ21	Khai báo thuế	4	90	24	58	8
MĐ22	Thực hành kế toán tổng hợp	5	150	36	102	12
MĐ23	Ứng dụng phần mềm kế toán	5	120	24	84	12
MH24	Tiếng anh chuyên ngành kế toán	3	45	30	13	2
III	Thực tập chuyên môn, thực tập tốt nghiệp tại doanh nghiệp	20	800	40	760	0
MĐ25	Thực tập cơ bản	5	200	20	180	0
MĐ26	Thực tập nâng cao	5	200	20	180	0
MĐ27	Thực tập tốt nghiệp	10	400	0	400	0
	TỔNG CỘNG	102	2510	651	1744	115

Chú ý: Thời lượng kiểm tra lý thuyết tính cho giờ học Lý thuyết, thời lượng kiểm tra thực hành tính cho giờ học Thực hành.

4. Chương trình môn học, mô đun đào tạo: (Có chương trình chi tiết kèm theo)

5. Hướng dẫn sử dụng chương trình

5.1. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho hoạt động ngoại khóa

Nội dung:

- Đơn vị thời gian trong kế hoạch đào tạo được tính bằng năm học, học kỳ, tuần và giờ học;

- Thời gian học tập trong kế hoạch đào tạo được quy đổi như sau: Một giờ học Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận là 60 phút; một giờ học lý thuyết là 45 phút;

Hoạt động ngoại khóa:

- Học tập nội quy, quy chế và giới thiệu nghề nghiệp cho sinh viên khi mới nhập trường;

- Tổ chức tham quan, thực nghiệm tại các cơ sở;

- Tham gia các hoạt động hỗ trợ khác để rèn luyện sinh viên;

- Thời gian và nội dung hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa như sau:

TT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	Từ 05 giờ đến 06 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày
2	Văn hóa, văn nghệ: - Qua các phương tiện thông tin đại chúng; - Sinh hoạt tập thể.	Ngoài giờ học hàng ngày từ 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/tuần)
3	Hoạt động thư viện: Ngoài giờ học, sinh viên có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ bảy, chủ nhật
5	Tham quan, dã ngoại	Mỗi học kỳ 1 lần

- Các mô đun hỗ trợ, bồi dưỡng kỹ năng cho sinh viên trong chương trình:

TT	Tên mô đun	Số tín chỉ quy đổi	Tổng số giờ	Thời gian thực hiện
ĐK01	Kỹ năng bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả	01	20 giờ	Bố trí giảng dạy trong học kỳ 1 năm hai
ĐK02	Kỹ năng sống	01	20 giờ	

ĐK03	Kỹ năng khởi nghiệp	01	20 giờ	Bố trí giảng dạy trong học kỳ 2 năm hai
ĐK04	Kỹ năng số	01	20 giờ	

Ghi chú: Sinh viên phải tham gia và hoàn thành các mô-đun bồi dưỡng kỹ năng theo chương trình được Hiệu trưởng phê duyệt.

5.2. Hướng dẫn tổ chức thi kết thúc môn học, mô-đun

Sau khi kết thúc môn học, mô-đun, Nhà trường tổ chức thi kết thúc môn học, mô-đun theo quy định tại Quyết định số 1479/QĐ-CĐKTCN ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc “Ban hành Quy chế đào tạo, thi kiểm tra xét công nhận tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ”.

Thời gian làm bài thi kết thúc môn học, mô-đun:

TT	Số giờ môn học, mô-đun	Lý thuyết	Thực hành/ tích hợp
1	Từ 30 – dưới 60	60 phút	4 giờ
2	Từ 60 - dưới 120	90 phút	4 giờ
3	Từ 120 trở lên	120 phút	4 - 8 giờ

5.3. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp

- Đối với đào tạo theo niên chế:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo theo từng ngành, nghề và có đủ điều kiện thì sẽ được dự thi tốt nghiệp hoặc bảo vệ chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp.

+ Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm: Lý thuyết chuyên môn và Thực hành.

Thời gian làm bài thi tốt nghiệp:

TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Lý thuyết chuyên môn	Viết	Không quá 180 phút
2	Thực hành	Bài thi thực hành kỹ năng tổng hợp	Từ 01 đến 03 ngày (không quá 08 giờ/ngày)

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp, kết quả bảo vệ khóa luận tốt nghiệp của người học và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp, cấp

bằng và công nhận danh hiệu kỹ sư thực hành hoặc cử nhân thực hành (đối với trình độ cao đẳng) theo quy định của trường.

- *Đối với đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tích lũy tín chỉ:*

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo từng ngành, nghề và phải tích lũy đủ số mô-đun hoặc tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo.

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc xét công nhận tốt nghiệp cho người học.

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp và công nhận danh hiệu kỹ sư thực hành hoặc cử nhân thực hành (đối với trình độ cao đẳng) theo quy định của trường.

Thực hiện theo Quyết định số 1479/QĐ-CĐKTCN ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc “Ban hành Quy chế đào tạo, thi kiểm tra xét công nhận tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ”.